

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1- CÀ MAU,
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 85/2025/DS-ST
Ngày 27 tháng 8 năm 2025
“V/v Hợp đồng mua bán”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thắm.

Các Hội thẩm nhân dân

Ông Hà Trọng Tâm.

Ông Trương Công M.

Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Ngọc Mai - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực

1- Cà Mau.

Trong các ngày 26, 27 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 1- Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 371/2025/TLST - DS ngày 29 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp “Hợp đồng mua bán” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2025/QĐXXST - DS ngày 16/7/2025 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Thái Trọng Nh - Chủ HKD Tân Quang M;

Địa chỉ: Số 76, khóm 13, phường Tân Th, tỉnh Cà Mau;

- *Đại diện ủy quyền cho nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Mỹ M, sinh năm 1999

(Văn bản ủy quyền ngày 27/5/2025)

Địa chỉ cư trú: Số 20, khóm Bà Đ, phường Lý Văn L, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị H; Sinh năm: 1974; Ông Nguyễn Văn T;

Cùng địa chỉ cư trú: Ấp Xóm L, xã Định B, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà

Mau; Nay Phường Hòa Th, tỉnh Cà Mau.

(Tại phiên tòa chị M có mặt, còn lại vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện của ông Thái Trọng Nh - Chủ hộ kinh doanh Tân Quang M, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Mỹ M trình bày tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án như sau:

Năm 2017, Hộ kinh doanh Tân Quang M (sau đây gọi tắt là Tân Quang M) cùng ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị H có thực hiện giao dịch mua bán thức ăn tôm, không ký hợp đồng mua bán, chỉ xác lập bằng hợp đồng miệng tháng 12/2017. Theo đó, Tân Quang M bán thức ăn nuôi tôm thẻ chân trắng, tôm sú mang nhãn hiệu Việt Hoa, Grobest và các nhãn hiệu khác cùng với thuốc, hoá chất cho nuôi trồng thủy sản theo số lượng đặt hàng của ông T, bà H để ông, bà nuôi tôm đến cuối vụ thanh toán dứt điểm cho Tân Quang M.

Trong quá trình mua bán ông T, bà H không thực hiện trả đúng theo thỏa thuận, đến cuối vụ không thanh toán hết công nợ cho Tân Quang M.

Ngày 30/10/2022, ông T đã ký Bản đối chiếu công nợ xác nhận còn nợ Tân Quang M số tiền 150.283.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu, hai trăm tám mươi ba nghìn đồng*). Kể từ thời điểm chốt công nợ, Tân Quang M đã liên hệ làm việc nhiều lần yêu cầu ông T, bà Hthanh toán số nợ trên. Tân Quang M đã liên hệ làm việc yêu cầu thanh toán nhưng ông T, bà H vẫn không có thiện chí thanh toán dứt điểm số tiền nợ còn lại.

Nay, ông Thái Trọng Nhân - chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M yêu cầu:

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M số tiền vốn là 150.283.000 đồng (*Một trăm năm mươi triệu, hai trăm tám mươi ba nghìn đồng*).

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H phải liên đới thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M lãi suất phát sinh đối với số tiền chậm trả mà ông T, bà H chưa trả với lãi suất 10%/năm theo quy định pháp luật, cụ thể tính từ ngày 01/11/2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 26/8/2025: Tiền lãi = 150.283.000 đồng x 0.83% x 02 năm 09 tháng 25 ngày = 42.311.000 đồng.

Tổng cộng tiền gốc + lãi là: 150.283.000 + 42.311.000 = 192.594.000 đồng.

* Đối với ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Hiền, Tòa án đã thực hiện việc tổng đạt các văn bản tố tụng, thông báo, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập đến Tòa để tham gia tố tụng, ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H không có ý kiến với yêu cầu của Nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng. Nên Tòa án căn cứ theo quy định tại 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đương sự.

[2] Đối với yêu cầu của ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M: Qua xem xét chứng cứ có tại hồ sơ thể hiện giữa ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H cùng ông Thái Trọng Nhân - Hộ kinh doanh Tân Quang M (gọi tắt Tân Quang M) ký hợp đồng mua bán về việc mua bán thức ăn và thuốc thủy sản, hai bên thỏa thuận không ký kết hợp đồng chỉ thỏa thuận miệng, đến ngày 30/10/2022, ông T ký xác nhận công nợ với số tiền 150.283.000 đồng, trước đó ông T và bà H có ký tên xác nhận trong sổ theo dõi công nợ của ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M số tiền bằng 150.283.000 đồng, có chữ ký người mua là ông T, bà Hiền.

Quá trình mua thức ăn và thuốc thủy sản ông T, bà H không thanh toán cho đến nay. Việc nợ Tân Quang M có thông báo nhiều lần cho ông T, bà H nhưng không có thiện chí trả nợ.

Xét thấy chứng cứ phía nguyên đơn cung cấp xác định giữa nguyên đơn và bị đơn xác lập giao dịch mua bán thức ăn tôm là hoàn toàn tự nguyện, ông T có xác nhận vào công nợ.

Quá trình mua thức ăn và thuốc thủy sản ông T, bà H không thanh toán nợ vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên buộc là ông T, bà H có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số tiền mà Tân Quang M đã yêu cầu là phù hợp.

Do đó chấp nhận toàn bộ yêu cầu của ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M. Tổng cộng tiền gốc + lãi là: $150.283.000 + 42.311.000 = 192.594.000$ đồng.

[3] Áp dụng Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí đương sự phải nộp theo quy định, bị đơn phải chịu án phí số tiền phải thanh toán cho nguyên đơn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng các Điều 430, 440; 468 của Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ các Điều 143, 227, 228 của bộ luật tố tụng dân sự;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M.

Buộc ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H thanh toán cho ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M số tiền bằng 192.594.000 đồng đồng (*Một trăm chín mươi hai triệu, năm trăm chín mươi bốn nghìn đồng*).

Kể từ ngày đương sự có quyền yêu cầu thi hành án, nếu người có nghĩa vụ thi hành án không tự nguyện thi hành xong, thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.

2. Án phí dân sự sơ thẩm ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị H phải chịu 9.630.000 đồng (*chưa nộp*). Ông Thái Trọng Nhân – chủ Hộ kinh doanh Tân Quang M không phải nộp án phí, vào ngày 28/5/2025 đã dự tạm ứng án phí số tiền 4.721.000 đồng, tại lai thu số 0010941 được nhận lại toàn bộ khi bản án có hiệu lực.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND Khu vực I- Cà Mau ;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ ;
- Lưu án văn;
- Lưu TM (TANDTPCM).

Đã ký

Nguyễn Thị Thắm

